

Số: 40/2025/QĐST-LĐ

Quận 12, ngày 29 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Huyền Tôn Nữ Kiều Hạnh

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Lê, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 103/2024/TLST-LĐ ngày 01 tháng 10 năm 2024 về việc “Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu” theo Quyết định mở phiên họp số: 04/2025/QĐST-LĐ ngày 10 tháng 4 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Phạm Thị Biên Th, sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ 3, D1, khu phố Th Nh 1, thành phố D A, tỉnh Bình Dương.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hòa Th1, sinh năm 1982

Địa chỉ: 33/6 đường M Th, Phường 3, thành phố V L, tỉnh Vĩnh Long.

(Có đơn xin vắng mặt)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Công ty Cổ phần Giày Th L

Địa chỉ: 108 NAT, Khu phố 2, phường H Th, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Quang T, sinh năm 1954

Địa chỉ: 776/10 đường Ph V B, Phường 12, quận G V, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Có đơn xin vắng mặt)

- Bà Bùi Thị Thùy D, sinh năm 1993

Địa chỉ: Ấp T Th, xã T L, huyện T B, tỉnh Vĩnh Long.

Địa chỉ liên lạc: 125/5A NTT, ấp T Đ 2, xã TTT, huyện H M, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Có đơn xin vắng mặt)

- BHXH Quận 12

Địa chỉ: 314 LTR, phường TA, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, các bên đương sự trình bày:

* Về nội dung, yêu cầu của người yêu cầu:

Trong đơn yêu cầu ngày 18 tháng 6 năm 2024 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ việc, người yêu cầu trình bày như sau:

Bà Bùi Thị Thùy D là cháu họ của bà Phạm Thị Biên Th. Khoảng giữa năm 2009, bà D thông qua mẹ ruột của bà Th để mượn chứng minh nhân dân của bà Th và sử dụng thông tin cá nhân của bà để ký hợp đồng lao động làm việc tại Công ty Cổ phần Giày Th L (Sau đây gọi tắt là công ty Th L). Bà D ký hợp đồng lao động với công ty Th L 02 lần như sau:

Hợp đồng lao động lần 1: Từ tháng 9/2009 đến tháng 3/2010, mã số bảo hiểm xã hội (Sau đây viết tắt là BHXH) 7909318746;

Hợp đồng lao động lần 2: Từ tháng 7/2010 đến tháng 10/2010, mã số BHXH 7910255384.

Tháng 11/2010, bà D nghỉ việc tại công ty Th L.

Trong cùng thời điểm, tháng 9/2009 đến tháng 5/2023, bà Phạm Thị Biên Th làm việc tại Công ty TNHH TX tại địa chỉ Khu công nghiệp H P, ấp TH, xã HP, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long. Bà Th cũng tham gia BHXH mã số 8609006757. Tháng 6/2023, bà Th xin nghỉ việc. Khi liên hệ cơ quan BHXH tỉnh Vĩnh Long để làm thủ tục nhận BHXH một lần thì bà Th mới biết bị trùng với mã số BHXH bà D khai đóng khi lấy thông tin cá nhân bà Th làm việc tại công ty Th L.

Nay bà Phạm Thị Biên Th yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Tuyên vô hiệu đối với hợp đồng lao động từ tháng 9/2009 đến tháng 3/2010 và từ tháng 7/2010 đến tháng 10/2010 giữa công ty Th L và bà Bùi Thị Thùy D ký với danh nghĩa tên bà Phạm Thị Biên Th.

- Đề nghị thoái thu bảo hiểm thời gian đóng trùng từ tháng 9 năm 2009 đến tháng 3 năm 2010 với số bảo hiểm số 7909318746 và từ tháng 7 năm 2010 đến tháng 10 năm 2010 với số bảo hiểm số 7910255384. Đồng thời, yêu cầu giải quyết các vấn đề về bảo hiểm xã hội của mã số 7909318746 và mã số 7910255384 theo quy định của pháp luật để bà Th được làm thủ tục hưởng bảo hiểm xã hội một lần tại cơ quan có thẩm quyền.

* Về ý kiến, đề nghị của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Công ty Cổ phần Giày Th L:

Tại bản tự khai ngày 15 tháng 01 năm 2025, đại diện theo ủy quyền của công ty Th L thừa nhận có việc bà Bùi Thị Thùy D hai lần ký hợp đồng lao động làm việc tại công ty Th L năm 2009 và năm 2010 với danh nghĩa tên bà Phạm Thị Biên Th như người yêu cầu trình bày. Tuy nhiên, phía công ty Th L không biết việc mượn hồ sơ cá nhân này. Công ty Th L đã đóng BHXH cho người lao động theo quy định. Nay bà Phạm Thị Biên Th yêu cầu hủy hợp đồng lao động thì công ty Th L mới biết sự việc. Do vậy, công ty Th L đồng ý và chấp hành mọi phán quyết của Tòa án.

* Về ý kiến, đề nghị của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Bà Bùi Thị Thùy D:

Tại bản tự khai ngày 15 tháng 7 năm 2024, bà Bùi Thị Thùy D trình bày: Do chưa đủ tuổi làm việc nên thông qua mẹ ruột của bà Phạm Thị Biên Th, bà D mượn được hồ sơ nhân thân của bà Th để xin làm việc tại công ty Th L như trình bày của bà Th tại đơn yêu cầu. Bà có hai khoảng thời gian làm việc và đóng BHXH như trình bày của bà Th. Nay bà đề nghị Tòa án chấp nhận tất cả các yêu cầu của bà Th.

* Về ý kiến, đề nghị của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – BHXH Quận 12:

Tại bản trình bày ý kiến số 900/BHXXH ngày 21 tháng 11 năm 2024, BHXH xác nhận, phía công ty Th L có kê khai đóng BHXH cho bà Phạm Thị Biên Th trên hai sổ BHXH: Sổ sổ 7909318746 – Từ tháng 9/2009 đến tháng 3/2010 và sổ sổ 7910255384 – Từ tháng 7/2010 đến tháng 10/2010. BHXH không có trách nhiệm xác minh thông tin nhân thân của người tham gia bảo hiểm. Do vậy, trường hợp Tòa án tuyên hợp đồng lao động vô hiệu thì BHXH sẽ điều chỉnh thông tin và thoái thu theo quy định của pháp luật.

* Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 12 tham gia phiên họp có ý kiến như sau:

Về thủ tục tố tụng: Thủ tục nộp đơn yêu cầu và thụ lý việc dân sự thực hiện đúng quy định của pháp luật. Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền. Việc tổng đạt các văn bản tố tụng và chuyển hồ sơ cho Viện Kiểm sát nghiên cứu thực hiện đúng theo quy định pháp luật. Tại phiên họp, Thẩm phán và Thư ký tuân theo quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Ngoài ra còn nhận xét về việc tham gia tố tụng của các đương sự. Viện kiểm sát kiến nghị về việc khắc phục vi phạm thời hạn mở phiên họp.

Về nội dung: Việc mượn thông tin cá nhân người khác để làm việc là hành vi lừa dối, vi phạm quy định tại Điều 132 Bộ luật Dân sự năm 2005 nên đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của người yêu cầu theo đơn yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự có trong hồ sơ và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 12 nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:*

Xét đơn yêu cầu đề ngày 18/6/2024, xác định quan hệ pháp luật là "Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu". Nơi giao kết và thực hiện hợp đồng lao động tại Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo quy định tại khoản 1 Điều 33, điểm d khoản 2 Điều 35, điểm v khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] *Về thủ tục tố tụng:*

Đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là công ty Th L, bà Bùi Thị Thùy D và BHXH Quận 12 có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, theo quy định tại các khoản 2 và 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt tất cả các đương sự.

[3] *Về yêu cầu của các đương sự:*

Xét yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu của bà Phạm Thị Biên Th: Việc bà Bùi Thị Thùy D lấy danh nghĩa của bà Phạm Thị Biên Th để ký kết hợp đồng lao động với công ty Th L là hành vi lừa dối làm cho công ty hiểu sai về chủ thể giao kết hợp đồng lao động. Hợp đồng lao động được ký kết với tên chủ thể ký hợp đồng lao động khác với chủ thể trực tiếp ký và trực tiếp lao động là vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, hợp tác, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của nhau khi xác lập quan hệ lao động theo quy định tại Điều 9 và vi phạm quy định tại các khoản 1 và 4 Điều 30 Bộ luật lao động năm 1994 (Được sửa đổi bổ sung năm 2002, 2006, 2007). Sự lừa dối của bà D trong giao kết hợp đồng lao động là căn cứ tại Điều 132 Bộ luật Dân sự năm 2005 để Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị Biên Th về việc tuyên bố hợp đồng lao động được ký kết giữa bà Bùi Thị Thùy D lấy danh nghĩa cá nhân của bà Phạm Thị Biên Th với công ty Th L (khoảng thời gian làm việc từ tháng 9/2009 đến tháng 3/2010) và (khoảng thời gian làm việc từ tháng 7/2010 đến tháng 10/2010) là vô hiệu.

Đồng thời, bà D mượn danh nghĩa bà Th để ký hợp đồng lao động dẫn đến hậu quả là trong cùng khoảng thời gian từ tháng 9/2009 đến tháng 10/2010 bà Phạm Thị Biên Th 03 sổ sổ BHXH gồm: 7909318746, 7910255384 (Do công ty Th L khai đóng tại BHXH Quận 12) và 8609006757 (Do công ty TNHH TX khai đóng tại huyện LH, tỉnh Vĩnh Long). Điều này ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà Th khi tham gia BHXH nên cần căn cứ vào Điều 137 Bộ luật Dân sự năm 2005 chấp nhận yêu cầu của bà Th về việc: Đề nghị thoái thu bảo

hiểm thời gian đóng trùng từ tháng 9/2009 đến tháng 3/2010 với sổ bảo hiểm số 7909318746 và từ tháng 7/2010 đến tháng 10/2010 với sổ bảo hiểm số 7910255384; Giải quyết các vấn đề về bảo hiểm xã hội của mã số 7909318746 và mã số 7910255384 theo quy định của pháp luật để bà Th được làm thủ tục hưởng bảo hiểm xã hội một lần tại cơ quan có thẩm quyền.

[4] *Về lệ phí*: Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do bà Phạm Thị Biên Th chịu, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí bà Th đã nộp.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 33, điểm d khoản 2 Điều 35, điểm v khoản 2 Điều 39, các khoản 2 và 3 Điều 367, Điều 372 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 132, 137 Bộ luật Dân sự năm 2005;

Căn cứ vào Điều 9, các khoản 1 và 4 Điều 30 Bộ luật lao động năm 1994 (Sửa đổi bổ sung năm 2002, 2006, 2007);

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Phạm Thị Biên Th,

1.1. Tuyên bố hợp đồng lao động (Khoảng thời gian làm việc từ tháng 9/2009 đến tháng 3/2010, khai đóng bảo hiểm xã hội tại cơ quan Bảo hiểm xã hội Quận 12 với sổ sổ 7909318746) và hợp đồng lao động (Khoảng thời gian làm việc từ tháng 7/2010 đến tháng 10/2010, khai đóng bảo hiểm xã hội tại cơ quan Bảo hiểm xã hội Quận 12 với sổ sổ 7910255384) được xác lập giữa Công ty Cổ phần Giày Th L và bà Phạm Thị Biên Th (Do bà Bùi Thị Thùy D trực tiếp ký tên vào hợp đồng trên cơ sở mượn thông tin về nhân thân của bà Phạm Thị Biên Th) là giao dịch vô hiệu do bị lừa dối.

1.2. Các đương sự có quyền liên hệ với cơ quan Bảo hiểm xã hội có thẩm quyền để được hướng dẫn thủ tục thoái thu bảo hiểm xã hội thời gian đóng trùng từ tháng 9/2009 đến tháng 3/2010 với sổ bảo hiểm số 7909318746 và từ tháng 7/2010 đến tháng 10/2010 với sổ bảo hiểm số 7910255384 do Công ty Cổ phần Giày Th L đã khai đóng cho bà Phạm Thị Biên Th tại cơ quan Bảo hiểm xã hội Quận 12. Số tiền thoái thu, người được thoái thu và các vấn đề về bảo hiểm xã hội liên quan đến sổ bảo hiểm xã hội số 7909318746 và số 7910255384 do cơ quan Bảo hiểm xã hội có thẩm quyền xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

1.3. Bà Phạm Thị Biên Th có quyền liên hệ với cơ quan Bảo hiểm xã hội có thẩm quyền để làm thủ tục hưởng bảo hiểm xã hội một lần theo quy định của pháp luật.

2. Về lệ phí: Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do bà Phạm Thị Biên Th chịu. Bà Th đã nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0042034 ngày 01 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh nên được khấu trừ, bà Th đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (Mười) ngày tính từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 (Mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục THADS Quận 12;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Huyền Tôn Nữ Kiều Hạnh